TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuy An, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 230/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Ngọc H** – sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: thôn T2, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có mặt.

* *Bị đơn:* Anh **Lê Văn N** – sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: thôn T2, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có mặt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Các đương sự thống nhất có 03 con chung tên Lê Ngọc Kim T – sinh ngày 07/3/2011; Lê Hoàng Đ – sinh ngày 09/12/2013 và Lê Hoàng A – sinh ngày 17/9/2021. Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Kim T. Anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các cháu Lê Hoàng Đ và Lê Hoàng A. Các bên đương sự không phải

cấp dưỡng nuôi con chung, đồng thời có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng trước tại biên lai thu tiền số 0010588 ngày 25/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho chị H **150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*** tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C, h. A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương